MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN DU LỊCH BỀN VỮNG Ở TỈNH NINH BÌNH HIỆN NAY

NGUYỄN THỊ HÀO
PHAN THỊ HỒNG DUYÊN
Trường Đại học Hoa Lư

Nhận bài ngày 10/3/2025. Sửa chữa xong 16/3/2025. Duyệt đăng 01/4/2025.

Abstract

Human resources, especially high-quality human resources, play a crucial role in the economic development of a country. In the tourism sector, high-quality human resources are a fundamental factor contributing to sustainable tourism development. Meeting the urgent need for well-trained tourism professionals is essential to support the current demands of the industry.

Keywords: *Tourism, training, Ninh Binh, human resources, sustainable tourism development.*

1. Đặt vấn đề

Sự phát triển của khoa học và công nghệ hiện đại trong thời gian gần đây đã đưa nhân loại bước sang một kỷ nguyên mới, nhất là sự phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đã làm thay đổi toàn diện các lĩnh vực kinh tế - xã hội, trong đó có ngành Du lịch. Ngày nay, du lịch đã trở thành một trong những ngành kinh tế quan trọng thúc đẩy nền kinh tế tăng trưởng và phát triển của mỗi địa phương, đất nước. Ninh Bình là một tỉnh có nhiều tiềm năng về du lịch. Sự phát triển của ngành Du lịch đã và đang góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, tài nguyên thiên nhiên, tạo nhiều việc làm, nâng cao đời sống nhân dân, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Ninh Bình ra thế giới. Để thích ứng với quá trình phát triển bền vững hiện nay đòi hỏi ngành Du lịch phải quan tâm tới nhiều yếu tố, trong đó, nguồn nhân lực (NNL) được coi là trung tâm, chủ thể, mục tiêu cơ bản của sự phát triển bền vững. Vì vậy, đào tạo NNL, nhất là NNL chất lượng cao đang là vấn đề cấp thiết đối với du lịch Ninh Bình trước yêu cầu của tình hình mới.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái luận chung về nguồn nhân lực, nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao và phát triển du lịch bền vững

2.1.1. Khái quát về nguồn nhân lực

Khái niệm "nguồn lực con người" hay "NNL" bắt đầu được sử dụng rộng rãi từ những năm 1960 ở các quốc gia phương Tây và một số quốc gia châu Á. Tại Việt Nam, thuật ngữ này đã được áp dụng khá phổ biến từ đầu thập niên 1990 cho đến nay. Tuy nhiên, vẫn chưa có một tài liệu chính thức nào cung cấp một định nghĩa cụ thể về NNL mặc dù đã có không ít bài viết đề cập đến vấn đề này. Theo tác giả Hoàng Chí Bảo: "Nguồn lực con người là sự kết hợp thể lực và trí lực, cho thấy khả năng sáng tạo, chất lượng hiệu quả hoạt động và triển vọng mới phát triển của con người... cái làm nên nguồn lực con người là kinh nghiệm sống, đặc biệt là những kinh nghiệm nếm trải trực tiếp của con người, là nhu cầu và thói quen vận dụng tổng hợp tri thức và kinh nghiệm của mình, của cộng đồng vào việc tìm tòi, sáng tạo" [1, tr. 14-15]. Tác giả Phạm Minh Hạc cho rằng: nguồn lực con người được hiểu là "số dân và chất lượng con người, bao gồm cả thể chất và tinh thần, sức khỏe và trí tuệ, năng lực và phẩm chất" [2, tr. 328]. Có thể hiểu một cách chung

Email: nthao@hluv.edu.vn

nhất "*Nguồn lực con người" là khái niệm chỉ số dân, cơ cấu dân số và nhất là chất lượng con người với tất cả đặc điểm và sức mạnh của nó trong sự phát triển xã hội*" [3, tr. 260]. Như vậy, NNL là toàn bộ dân số trong độ tuổi lao động, có các phẩm chất như: chính trị, đạo đức, trình độ học vấn, chuyên môn, sức khỏe, kỹ năng và kinh nghiệm sống, tham gia vào các hoạt động phát triển kinh tế, văn hóa và xã hội. Để thực hiện chiến lược phát triển bền vững trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0 và hội nhập quốc tế, Việt Nam cần đặc biệt chú trọng phát triển NNL, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao.

2.1.2. Nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao

NNL du lịch chất lượng cao có thể được hiểu từ hai góc độ: Định lượng và định tính. Về mặt định lượng, đó là những lao động được đào tạo chuyên sâu, có chứng chỉ và trình độ chuyên môn trong ngành Du lịch. Về khía cạnh định tính, họ là lực lượng lao động có khả năng đáp ứng các yêu cầu công việc phức tạp, nâng cao năng suất, hiệu quả và đóng góp vào sự phát triển của ngành Du lịch cũng như kinh tế - xã hội. Đây là nhóm đặc biệt trong lực lượng lao động ngành Du lịch, bao gồm những người có trình độ từ cao đẳng, đại học trở lên, đảm nhận các vị trí quản lý nhà nước, chức danh trong sự nghiệp du lịch, công tác quản trị doanh nghiệp du lịch, và lao động lành nghề như nghệ nhân. Họ hiện đang làm việc trong các lĩnh vực du lịch và đóng góp hiệu quả vào sự phát triển của ngành.

2.1.3. Phát triển du lịch bền vững

Thuật ngữ du lịch bền vững (Sustainable Tourism) lần đầu tiên xuất hiện vào năm 1996, được Hội đồng Du lịch và Lữ hành quốc tế (World Tourism and Travel Council - WTTC) định nghĩa: "Là việc đáp ứng các nhu cầu hiện tại của du khách và vùng du lịch mà vẫn đảm bảo những khả năng đáp ứng nhu cầu cho các thế hệ du lịch tương lai" [4, tr. 21]. Theo Tổ chức Du lịch Thế giới (World Tourism Organization - UNWTO), du lịch bền vững cần quan tâm đến các vấn đề: "1) Về môi trường: Sử dụng tối ưu các nguồn tài nguyên môi trường là yếu tố chính trong phát triển du lịch, duy trì các quy trình sinh thái thiết yếu và giúp bảo tồn di sản thiên nhiên và đa dạng sinh học; 2) Về xã hội và văn hóa: Tôn trọng tính chân thực văn hóa xã hội của các cộng đồng địa phương, bảo tồn di sản văn hóa được xây dựng và sống động và các giá trị truyền thống, góp phần tạo sự hiểu biết và khoan dung giữa các nền văn hóa; 3) Về kinh tế: Đảm bảo các hoạt động kinh tế khả thi, lâu dài mang lại các lợi ích kinh tế - xã hội cho tất cả các bên liên quan được phân phối công bằng, bao gồm việc làm ổn định và các cơ hội kiếm thu nhập và các dịch vụ xã hội cho các cộng đồng địa phương và góp phần xóa đói, giảm nghèo" [5, tr. 14]. Phát triển du lịch bền vững không chỉ bảo vệ môi trường mà còn duy trì sự ổn định văn hóa và xã hội của cộng đồng địa phương, thúc đẩy nền kinh tế mang lại lợi ích công bằng cho các bên liên quan. Điều này, đảm bảo sử dụng tài nguyên thiên nhiên hiệu quả, tôn trọng giá trị văn hóa, bảo vệ lợi ích kinh tế. Du lịch bền vững kết nối bảo tồn tài nguyên với lợi ích kinh tế, xã hội, văn hóa, đáp ứng nhu cầu hiện tại mà không làm ảnh hưởng đến các thế hệ tương lai. Như vậy, du lịch bền vững là hình thức du lịch tập trung vào việc bảo vệ và duy trì tài nguyên du lịch, đồng thời giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, kinh tế và văn hóa - xã hội. Mục tiêu là đáp ứng nhu cầu của du khách hiện tại mà không ảnh hưởng đến khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai.

2.2. Tầm quan trọng của nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao đối với phát triển du lịch bền vững ở tỉnh Ninh Bình

2.2.1. Khái quát về du lịch tỉnh Ninh Bình

Ninh Bình là một tỉnh nằm trong vùng đồng bằng châu thổ sông Hồng, cách Hà Nội khoảng 90km, có vị trí thuận lợi trên các tuyến giao thông đường sắt và đường bộ xuyên Việt. Nơi đây sở hữu nhiều tài nguyên du lịch thiên nhiên phong phú và độc đáo như: Tam Cốc - Bích Động, Tràng An, Thung Nham, khu bảo tồn Vân Long, suối nước nóng Kênh Gà, Vườn quốc gia Cúc Phương cùng các di tích lịch sử văn hóa nổi tiếng như Cố đô Hoa Lư, Nhà thờ đá Phát Diệm… Những yếu tố này tạo nên tiềm năng lớn cho việc phát triển các loại hình du lịch như văn hóa - lịch sử, lễ hội - tâm linh, du lịch làng nghề, tắm suối, trị liệu... Các loại hình du lịch này đều có khả năng thu hút du khách đến tham quan, giải trí và nghỉ dưỡng dài ngày tại Ninh Bình. Trong những năm gần đây, ngành Du lịch của tỉnh Ninh Bình đã có sự phát triển mạnh mẽ và đúng hướng. Du lịch được xác định là một ngành kinh tế trọng điểm, đóng vai trò thúc

đẩy sự phát triển của nhiều ngành và lĩnh vực khác vào năm 2030. Mục tiêu này đã được thể hiện rõ trong các nghị quyết, chính sách và kế hoạch phát triển của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, như: Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 13/7/2009 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Kết luận số 03-KL/TU ngày 26/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU trong phát triển du lịch đến năm 2020, đồng thời xác định định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 14/8/2017 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị và Kết luận số 03-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 29/10/2021 về phát triển du lịch Ninh Bình giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2045; Quyết định số 1339/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của UBND tỉnh về Ban hành Đề án phát triển du lịch tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2045.

2.2.2. Vai trò của nguồn nhân lực chất lượng cao đối với sự phát triển bền vững du lịch ở Ninh Bình

a. Nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao quyết định việc sử dụng, khai thác, bảo vệ và cải thiện các nguồn lực khác một cách có hiệu quả để phát triển du lịch bền vững: Theo Luật Du lịch năm 2017, phát triển du lịch bền vững là "Sự phát triển du lịch đáp ứng đồng thời các yêu cầu về kinh tế - xã hội và môi trường, bảo đảm hài hòa lợi ích của các chủ thể tham gia hoạt động du lịch, không làm tổn hại đến khả năng đáp ứng nhu cầu về du lịch trong tương lai" [6, tr. 7]. Phát triển du lịch bền vững là xu hướng toàn cầu và là yêu cầu cần thiết để đảm bảo sự phát triển chung, đồng thời thúc đẩy ngành Du lịch của Việt Nam nói chung và ngành Du lịch tỉnh Ninh Bình nói riêng. Ninh Bình có nhiều tiềm năng du lịch, bao gồm tài nguyên thiên nhiên, vị trí thuận lợi, văn hóa đặc sắc, con người thân thiện và môi trường ổn định. Tuy nhiên, để phát triển du lịch bền vững cần chú trọng đào tạo và nâng cao chất lượng NNL du lịch, với đội ngũ chuyên môn cao và khả năng ứng dụng công nghệ mới. Do đó, đổi mới giáo dục và đào tạo NNL du lịch là chiến lược quan trọng để phát triển du lịch nhanh chóng, hiệu quả và bền vững. Tài nguyên thiên nhiên, vốn, khoa học và công nghệ là những yếu tố quan trọng cho sự phát triển đất nước, đặc biệt trong ngành Du lịch. Tuy nhiên, chúng chỉ phát huy hiệu quả khi được kết hợp với lao động và sáng tạo của con người. Ninh Bình sở hữu tiềm năng du lịch lớn với tài nguyên thiên nhiên và văn hóa phong phú, hệ sinh thái đa dạng, các khu bảo tồn, vườn quốc gia và di tích lịch sử. Tuy nhiên, nếu khai thác tài nguyên mà thiếu quản lý và bảo vệ hợp lý, chúng sẽ bị suy thoái, ảnh hưởng đến môi trường và sự phát triển bền vững của ngành Du lịch. Ngược lại, NNL với trí tuệ và sáng tạo nếu được phát huy đúng cách sẽ mang lại hiệu quả lớn. Các yếu tố như vị trí địa lý, tài nguyên hay công nghệ sẽ chỉ có tác dụng tích cực khi kết hợp chặt chẽ với NNL, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững.

b. Nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao góp phần tăng cường chất lượng dịch vụ du lịch và bảo tồn tài nguyên thiên nhiên: Phát triển du lịch bền vững đòi hỏi không chỉ khai thác hiệu quả tiềm năng du lịch mà còn bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và nâng cao chất lượng dịch vụ. Trong đó, NNL du lịch chất lượng cao là yếu tố quyết định. Nhân lực du lịch có trình độ chuyên môn cao đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch. Các nhân viên du lịch, từ hướng dẫn viên đến lễ tân, quản lý và nhà cung cấp dịch vụ cần được đào tạo kỹ năng nghề nghiệp như giao tiếp, tư vấn và xử lý tình huống hiệu quả. Đội ngũ nhân lực hiểu rõ về văn hóa, lịch sử và môi trường Ninh Bình sẽ mang đến cho du khách trải nghiệm phong phú, hấp dẫn, góp phần tăng sự hài lòng và thu hút thêm khách, tạo nguồn thu bền vững cho địa phương. Top of Form Đồng thời, NNL du lịch chất lượng cao không chỉ phục vụ du khách mà còn có nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục cộng đồng và du khách về tầm quan trọng của bảo vệ môi trường. Các nhân viên du lịch, nhất là hướng dẫn viên cần nắm vững các biện pháp bảo vệ môi trường, bảo tồn động thực vật quý hiếm và không xâm phạm khu bảo tồn. Khi được trang bị kiến thức và nhận thức đầy đủ, họ sẽ dẫn dắt du khách tham gia bảo vệ môi trường, góp phần vào công tác bảo tồn lâu dài.

c. Nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao là một trong những điều kiện quan trọng để nâng cao lợi thế cạnh tranh của du lịch Ninh Bình với du lịch của các tỉnh khác và du lịch quốc tế: Trong bối cảnh ngành Du lịch toàn cầu đang thay đổi mạnh mẽ và cạnh tranh giữa các điểm đến ngày càng cao, phát triển đội ngũ nhân lực có chuyên môn, kỹ năng và khả năng sáng tạo sẽ tạo sự khác biệt, giúp Ninh Bình thu hút nhiều du khách hơn, nâng cao sức cạnh tranh. Đội ngũ có kiến thức vững vàng, kỹ năng giao tiếp tốt

và khả năng ứng dụng công nghệ sẽ mang đến trải nghiệm tuyệt vời cho du khách, góp phần nâng cao giá trị thương hiệu du lịch, thúc đẩy phát triển bền vững và đóng góp vào kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Bình. NNL du lịch chất lượng cao có khả năng ứng dụng công nghệ trong cung cấp dịch vụ, giúp Ninh Bình tăng tính cạnh tranh với các điểm đến khác. Áp dụng công nghệ mới trong quản lý, quảng bá và phát triển sản phẩm du lịch không chỉ nâng cao hiệu quả công việc mà còn giảm sai sót trong quy trình phục vụ khách. Nhân viên thành thạo công nghệ sẽ giúp quảng bá du lịch Ninh Bình rộng rãi qua các kênh trực tuyến, mạng xã hội và ứng dụng du lịch hiện đại, góp phần thu hút du khách quốc tế và tạo sự khác biệt so với các địa phương khác; Top of Formtăng khả năng sáng tạo trong thiết kế và phát triển sản phẩm du lịch mới, đáp ứng xu hướng và sở thích thay đổi của du khách. Nhân viên sáng tạo sẽ đưa ra các ý tưởng độc đáo cho tour du lịch, sự kiện và hoạt động trải nghiệm, tạo ra sản phẩm đặc sắc mà ít điểm đến có được. Điều này không chỉ duy trì sức hấp dẫn của Ninh Bình mà còn tạo lợi thế cạnh tranh vượt trội so với các điểm du lịch khác trong và ngoài nước.

2.3. Một số giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch bền vững ở Ninh Bình hiện nay

2.3.1. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên giảng dạy ngành Du lịch đáp ứng yêu cầu thực tiễn

Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định: "Giáo viên là nhân tố quyết định chất lượng của giáo dục và được xã hội tôn vinh" [7, tr. 38-39]. Do vậy, "Phải đặc biệt chăm lo đào tạo, bồi dưỡng và tiêu chuẩn hóa đội ngũ giáo viên cũng như cán bộ quản lý giáo dục cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ... Phát huy truyền thống "tôn sư trọng đạo", sử dụng giáo viên đúng năng lực, đãi ngộ theo tài năng và cống hiến với tinh thần ưu đãi và tôn vinh nghề dạy học" [7, tr. 13]. Để đào tạo NNL du lịch chất lượng cao, các cơ sở đào tạo tại Ninh Bình cần đảm bảo đủ số lượng, chất lượng và cơ cấu hợp lý. Chú trọng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, đặc biệt là công nghệ thông tin và ngoại ngữ cho cán bộ quản lý và giảng viên ngành Du lịch. Việc đào tạo có thể thực hiện qua các hình thức như học tập, tham quan thực tế tại nước ngoài, mời chuyên gia quốc tế và giảng viên từ các quốc gia có ngành Du lịch phát triển tham gia giảng dạy trong nhà trường. Đồng thời, cán bộ lãnh đạo, quản lý và giảng viên cần chủ động học hỏi, nâng cao năng lực về công nghệ thông tin và ngoại ngữ để cải thiện công tác giảng dạy, học tập và quản lý.

2.3.2. Xây dựng, sửa đổi, bổ sung, cập nhật chương trình đào tạo ngành Du lịch phù hợp với thực tiễn đất nước và tỉnh Ninh Bình

Chương trình đào tạo là yếu tố quan trọng ảnh hưởng lớn đến chất lượng giáo dục. Hiện nay, chương trình đào tạo ngành Du lịch tại nhiều cơ sở còn nhiều hạn chế, chủ yếu tập trung lý thuyết, chưa đáp ứng nhu cầu thực tế của xã hội và doanh nghiệp. Do đó, các cơ sở đào tạo cần cập nhật và điều chỉnh chương trình dựa trên khảo sát nhu cầu công việc của sinh viên ngành Du lịch, tham khảo chương trình quốc tế phù hợp với bối cảnh Việt Nam; tăng thời gian thực hành, thực tập, giảm lý thuyết, đảm bảo tính liên thông giữa các bậc đào tạo và tuân thủ các chuẩn quốc tế. Chương trình cần được kiểm định theo chuẩn AUN để phát triển theo hướng hội nhập quốc tế.

2.3.3. Xây dựng chiến lược đào tạo nguồn nhân lực du lịch gắn với chiến lược phát triển du lịch và phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh

Xây dựng chiến lược đào tạo nguồn nhân lực du lịch, đồng thời đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo NNL du lịch chất lượng cao theo hướng mở, linh hoạt gắn với thực tiễn

a. Cần tiến hành tốt công tác dự báo nhu cầu và thị trường lao động du lịch cả trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Trong đó, quan tâm rà soát, hoàn thiện quy hoạch và thực hiện quy hoạch mạng lưới trường đại học, cao đẳng và dạy nghề du lịch trong tỉnh cho phù hợp. Trong bối cảnh đổi mới hiện nay cần coi trọng phát triển NNL du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, chú trọng đào tạo, thu hút lao động có kỹ năng quản trị công nghệ, quản trị doanh nghiệp du lịch, đáp ứng yêu cầu về trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề, ngoại ngữ, tin học. Ưu tiên đào tạo NNL lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt trong ngành Du lịch, từ đó, tạo bước chuyển biến căn bản, mạnh mẽ, toàn diện về chất lượng đào tạo NNL du lịch gắn với cơ chế tuyển dụng, sử dụng và đãi ngộ người tài.

b. Chú trọng đầu tư, phát triển, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục NNL du lịch chất lượng cao theo hướng mở, linh hoạt, tạo điều kiện, cơ hội học tập cho mọi đối tượng có nhu cầu học tập, học tập suốt đời và các tổ chức trong xã hội tham gia vào quá trình đào tạo. Khuyến khích thực hiện hình thức đào tạo văn bằng thứ hai ngành Du lịch; tạo điều kiện, khuyến khích các cơ sở đào tạo linh hoạt mở ngành đào tạo NNL du lịch theo nhu cầu của thị trường lao động và hội nhập quốc tế.

c. Chú trọng đào tạo NNL du lịch có chất lượng cao theo hướng "có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế (công dân toàn cầu)" [8, tr. 233], đáp ứng yêu cầu sự phát triển du lịch của tỉnh.

d. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tốt việc đào tạo NNL du lịch chất lượng cao. Để đào tạo NNL du lịch chất lượng cao, các cơ sở giáo dục cần có cơ sở vật chất đầy đủ như máy móc, thiết bị, phòng thí nghiệm nhằm hỗ trợ quá trình giảng dạy và học tập. Các cơ sở giáo dục cần khai thác hiệu quả cơ sở vật chất hiện có và đầu tư, nâng cấp các thiết bị mới phục vụ giảng dạy. Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo là yếu tố quan trọng. Do đó, cần đầu tư đồng bộ hệ thống công nghệ, kết nối Internet và thiết bị hiện đại. Bên cạnh đó, các cơ sở giáo dục cần xây dựng cơ chế khuyến khích giảng viên phát huy năng lực và tận tâm cống hiến cho công tác đào tạo NNL chất lượng.

e. Mở rộng và thực hiện tốt mối quan hệ hợp tác giữa các cơ sở đào tạo với Hiệp hội Du lịch, các trung tâm đào tạo, viện nghiên cứu, doanh nghiệp trong đào tạo NNL du lịch chất lượng cao. Để đảm bảo công tác đào tạo NNL du lịch chất lượng cao các cơ sở đào tạo cần mở rộng sự hợp tác với các bên liên quan trong và ngoài nước nhằm trao đổi, học tập kinh nghiệm đào tạo (xây dựng chương trình đào tạo, quản lý, giám sát đào tạo), nhận sự hỗ trợ về cơ sở vật chất, nơi thực hành, thực tập cho người học. Đặc biệt, tăng cường quan hệ hợp tác với Hiệp hội Du lịch tỉnh Ninh Bình. Bởi vì, Hiệp hội Du lịch có vai trò là "cầu nối" quan trọng giữa hoạt động kinh doanh du lịch với hoạt động đào tạo du lịch, cung cấp thông tin cho các cơ sở đào tạo du lịch về nhu cầu lao động phù hợp yêu cầu của doanh nghiệp trong quá trình hội nhập.

3. Kết luận

Hiện nay hoạt động du lịch ở nước ta nói chung, ở Ninh Bình nói riêng đang phát triển mạnh mẽ đã trở thành một ngành kinh tế quan trọng với hiệu quả kinh tế cao, được gọi là "ngành xuất khẩu vô hình", ngành "công nghiệp không khói", đem lại nguồn ngoại tệ lớn cho địa phương, đất nước, góp phần đáng kể vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Để thúc đẩy ngành Du lịch Ninh Bình phát triển bền vững, "Đến năm 2045, phấn đấu để Ninh Bình trở thành trung tâm du lịch lớn, nằm trong nhóm 10 điểm đến du lịch hàng đầu của cả nước và khu vực Đông Nam Á, du lịch thực sự là ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh, đóng góp 10% GRDP" [9, tr. 3] cần quan tâm đào tạo NNL du lịch chất lượng cao. Với sự chung sức, đồng lòng của Đảng bộ, nhân dân trong Tỉnh, các chỉ tiêu về phát triển du lịch mà Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Bình lần thứ XXII đề ra sẽ được sớm hoàn thành và vượt mức, đưa du lịch Ninh Bình vươn xa, xứng tầm với tiềm năng, thế mạnh, đóng góp lớn cho kinh tế - xã hội của tỉnh Ninh Bình nói riêng và cả nước nói chung.

Tài liệu tham khảo

[1] Hoàng Chí Bảo (1993), *Ảnh hưởng của văn hóa đối với việc phát huy nguồn lực con người,* Tạp chí Triết học, số 1, tr. 14-15.

[2] Phạm Minh Hạc (chủ biên, 1996), *Vấn đề con người trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa*, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[3] Nguyễn Trọng Chuẩn (2002), *Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam: lý luận và thực tiễn*, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[4] Phan Huy Xu, Võ Văn Thành (2019), *Du lịch Việt Nam từ lý thuyết đến thực tiễn*, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.

[5] Stephen F. McCool & Keith Bosak (editors) (2016), *Reframing Sustainable Tourism (Environmental Challenges and Solutions)*, Springer, pp. 14.

[6] Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2017), *Luật Du lịch*, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[7] Đảng Cộng sản Việt Nam (1997), *Văn kiện Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[8] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập 1), NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[9] Tỉnh ủy Ninh Bình (2021), *Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 29/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch Ninh Bình giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2045*.